

Bản án số: 75/2020/HS- ST

Ngày: 29-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM- THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Quang Hiền
2. Ông Lương Văn Thoại

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Tứ- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm tham gia phiên tòa:***

Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 29/5/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện GL, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 54/2020/HSST ngày 09/4/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/QĐXXST-HS ngày 06/5/2020 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN H, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Thôn K, PS, LN, Bắc Giang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H và bà Đỗ Thị Th; Có vợ là Hoàng Thị L (đã ly hôn), có 01 con sinh 2017; Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 10/3/2020 Tòa án nhân dân thành phố BC, tỉnh Bắc Cạn xử phạt 06 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 15/10/2019), chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/4/2020. Tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa;

Người bị hại: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1990, ĐKHKT: Khu 3, xã VT (cũ là khu 4, MT), HH, Phú Thọ. Vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin xử vắng mặt);

Người làm chứng: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1989, trú tại: HH 4A, LD, HL, HM, Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 04/11/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện GL tiếp nhận từ Phòng an ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao (PA05)-

Công an thành phố Hà Nội hồ sơ vụ việc: Nguyễn Văn H, sinh năm 1990, nơi cư trú: Thôn K, PS, LN, Bắc Giang có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1990, ĐKHKTT: khu 4, MT, HH, Phú Thọ vào ngày 13/4/2019 tại xã KK, huyện GL, Hà Nội.

Quá trình điều tra đã làm rõ sự việc như sau: Khoảng tháng 10 năm 2018, Nguyễn Văn H sử dụng tài khoản facebook “HNgV” được lập từ gmail Congtylinkviet@gmail.com tạo trang fanpage “Săn Vé Rẻ” để kinh doanh vé máy bay, tên phòng vé “Hoàng Thanh Travel” địa chỉ: 234 PVD, CN, BTL, Hà Nội, số điện thoại liên hệ: 0947816***, tài khoản ngân hàng: MB Bank số: 0120105671003, mang tên Nguyễn Văn H; Vietcombank số : 0451000362***, mang tên Nguyễn Văn H tài khoản ngân hàng ÁC ACB số: 47521**, mang tên: Phạm Đình Học Kh.

Đầu tháng 3/2019, do H cần tiền để chi tiêu cá nhân nên H nảy sinh ý định sử dụng trang Fanpage “Săn Vé Rẻ” nhận đặt vé máy bay của khách hàng, khi có khách hàng chuyển tiền qua tài khoản ngân hàng cho H để đặt mua vé máy bay thì H sẽ chiếm đoạt số tiền đó và không giao vé cho khách hàng. Để tránh bị phát hiện, H mua thẻ ngân hàng ACB số: 47521**, mang tên: Phạm Đình Học Kh của một đối tượng không quen biết trên mạng xã hội Facebook với số tiền 700.000đồng. Sau đó H đã thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của mình như sau: Khoảng 08 giờ ngày 13/4/2019, chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1990, ĐKHKTT: khu 4, MT, HH, Phú Thọ, sử dụng tài khoản Facebook “LNg” nhắn tin đến fanpage “Săn Vé Rẻ” hỏi giá vé khứ hồi Hà Nội- Đà Nẵng và chị L để lại số điện thoại của chị là 0396481*** để liên hệ. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, H sử dụng điện thoại Iphone 6 màu trắng có số thuê bao 0912885*** gọi điện cho chị L, qua điện thoại H giới thiệu tên là Kh nhân viên văn phòng tại địa chỉ số 234 PhVD, CN, BTL, Hà Nội, chị L đặt 01 vé thông tin khách hàng là Nguyễn Thị L. H sử dụng ứng dụng trên trang Tripi.vn có hình thức đặt vé giữ chỗ (vé không có giá trị khi chưa thanh toán tiền trong thời hạn 24h, nếu không thanh toán sẽ bị hủy) để đặt vé máy bay cho chị L, sau đó H chuyển mã code vé cho chị L có thông tin hành khách Nguyễn Thị L, ngày giờ bay, phương thức thanh toán: giữ chỗ, trạng thái: đang giữ. Thấy vậy, chị L tin tưởng. Sau đó đến khoảng 19 giờ, chị L sử dụng tài khoản Facebook “LNg” nhắn tin cho H đặt thêm 01 vé cho con gái chị là Hoàng Minh Bảo T. Chị L đặt mua 02 vé máy bay khứ hồi Vietjet air Hà Nội- Đà Nẵng, bay ngày 18/4/2019 về ngày 22/4/2019, với giá 4.250.000 đồng. H gửi cho chị L 02 mã code vé và yêu cầu chị L chuyển tiền mua 02 vé qua tài khoản ngân hàng Vietinbank số 102003651***, mang tên Hoàng Thị

Ngọc B. Đến khoảng 20 giờ 20 phút cùng ngày 13/4/2019, chị L đã nhờ tài khoản 0350101395***-1/VNĐ của chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1989, HKTT: XS, thị xã ST, Hà Tây (cũ) chuyển số tiền 4.280.000 đồng vào tài khoản ngân hàng Vietinbank số 102003651***, mang tên Hoàng Thị Ngọc B (khi chị L chuyển số tiền trên tại khu tập thể Z176 KK - GL - Hà Nội qua Internet banking). Sau đó do tài khoản của B không còn đủ số dư nên B đã chuyển cho H số tiền 4.259.000 đồng vào ngân hàng MB bank số tài khoản 0120105671*** mang tên Nguyễn Văn H. Sau khi nhận tiền của chị L đặt mua 02 vé máy bay khứ hồi Vietjet air Hà Nội- Đà Nẵng thì H đã không mua vé máy bay cho chị L mà H đã sử dụng số tiền trên tiêu sài cá nhân hết. Đến sáng ngày 18/4/2019, chị L không thấy H giao vé máy bay cho chị, biết mình đã bị lừa chị L đã trình báo cơ quan Công an.

Đồ vật, tài liệu tạm giữ của Nguyễn Văn H, gồm:

- Tài liệu kiểm tra, tạm giữ: tài khoản facebook “HNgV”, tài khoản “NgH” trên website Tripi.vn, gmail: congtylinkviet@gmail.com thể hiện việc H sử dụng, quản lý fanpage “Săn Vé Rẻ” để lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

- Tài liệu kiểm tra, tạm giữ tài khoản Internet banking ngân hàng MB Bank số: 0120105671***, mang tên Nguyễn Văn H.

- 01 điện thoại Xiaomi Mi 4LTE màu trắng, đã qua sử dụng

- 01 thẻ visa Debit của ngân hàng Vietcombank, mặt trước thẻ có in số 4283

- 01 sim điện thoại nhà mạng Vinaphone có số ghi trên sim 89840 20001 09033 05***.

Đồ vật, tài liệu tạm giữ của Hoàng Thị Ngọc B, gồm: Tài liệu kiểm tra, tạm giữ lịch sử giao dịch của tài khoản ngân hàng Vietinbank số tài khoản: 102003651***, mang tên: Hoàng Thị Ngọc B từ tháng 8/2019.

Qua xác minh tài khoản ngân hàng Vietinbank số 102003651***, mang tên Hoàng Thị Ngọc B, chủ tài khoản là chị Hoàng Thị Ngọc B, sinh năm 1998, HKTT: Xóm B, CS, LN, Bắc Giang (là bạn gái của bị can H), ngày 13/4/2019 khi H nhờ tài khoản của B để nhận tiền của chị L và chuyển cho H, bản thân B không biết hành vi của H lừa chị L để chiếm đoạt số tiền chị L gửi. Do vậy, không có căn cứ xác định B đồng phạm với bị can Nguyễn Văn H về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Về thẻ ngân hàng MB Bank số tài khoản: 0120105671***, mang tên Nguyễn Văn H, H khai: đã làm mất từ khoảng đầu tháng 3/2019; sim điện thoại số: 0974448***, Hà khai đã làm mất từ tháng 3/2019.

Đối với điện thoại Iphone 6 màu trắng cùng simcard 0912885*** mà H sử dụng để đăng nhập sử dụng fanpage “Săn Vé Rẻ” nhắn tin, liên lạc với tài khoản

Facebook “LNg” theo H khai trong quá trình sử dụng đã bị mất. Do vậy, Cơ quan điều tra không thu giữ được chiếc điện thoại này.

Về dân sự: Chị Nguyễn Thị L yêu cầu bị can Nguyễn Văn H phải trả lại cho chị số tiền 4.280.000 đồng mà chị L đã chuyển khoản cho H để đặt mua 02 vé máy bay.

Quá trình điều tra H còn khai nhận: trong tháng 3/2019, tài khoản Facebook “NhĐ” số điện thoại 0901538*** đặt mua 12 vé máy bay khứ hồi Hà Nội - Đà Nẵng đi ngày 18/3/2019 về ngày 21/3/2019 với số tiền 28.760.000 đồng, H yêu cầu “NhĐ” chuyển tiền mua vé máy bay đến tài khoản ngân hàng MB bank số 0120105671003 của H rồi H đã chiếm đoạt số tiền này. Đối với hành vi này Nguyễn Văn H đã bị Cơ quan CSĐT- Công an thành phố BK khởi tố bị can về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 174 BLHS.

Ngoài ra, H còn khai nhận cũng bằng thủ đoạn trên, H đã thực hiện 05 vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản bằng hình thức nhận đặt mua vé máy bay cho nhiều người khác có nơi cư trú tại tỉnh Hải Dương, H dùng tài khoản ngân hàng Á Châu ACB số: 4752127, mang tên: Phạm Đình Học Kh để nhận tiền chiếm đoạt của những người đặt mua vé máy bay. Đối với thẻ ngân hàng Á Châu ACB số: 4752127, mang tên: Phạm Đình Học Kh, theo lời khai của Nguyễn Văn H, Cơ quan CSĐT- công an thành phố CL, Hải Dương đã thu giữ thẻ ngân hàng này. Ngày 04/3/2020, Cơ quan CSĐT - Công an huyện GL đã có công văn số 344 chuyển toàn bộ tài liệu có liên quan đến những vụ việc trên đến Cơ quan CSĐT- công an thành phố CL, Hải Dương để điều tra xác minh theo thẩm quyền.

Bản cáo trạng số 54/CT-VKSGL ngày 03/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện GL truy tố Nguyễn Văn H về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ cũng như Kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện GL giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa, sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 174 điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Văn H từ 08 tháng đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Về dân sự: Bị cáo có trách nhiệm bồi thường số tiền theo yêu cầu của người bị hại là 4.280.000đồng.

Bị cáo không có tranh luận bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận toàn bộ nội dung vụ việc phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung Kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và bản Cáo trạng của Viện kiểm sát. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Do cần tiền để chi tiêu cá nhân, ngày 13/4/2019, bị cáo Nguyễn Văn H đã dùng thủ đoạn gian dối, thông qua trang mạng xã hội Facebook “Săn vé rẻ” do Nguyễn Văn H tự lập ra làm cho chị Nguyễn Thị L tin tưởng chuyển tiền 4.280.000đồng đặt mua 02 vé máy bay khứ hồi Vietjet air Hà Nội- Đà Nẵng, bay ngày 18/4/2019 về ngày 22/4/2019 qua tài khoản ngân hàng cho H nhưng sau đó H không giao vé cho chị L mà chiếm đoạt số tiền 4.280.000đồng của chị Nguyễn Thị L. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, vi phạm khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo lợi dụng sự tin tưởng của chị L khi có nhu cầu muốn đặt vé đi du lịch mà không phải mất thời gian đến các công ty du lịch, các công ty dịch vụ cung cấp vé máy bay do chỉ cần thông qua trang mạng xã hội Facebook “Săn vé rẻ” do H tự lập ra đã thực hiện giao dịch đặt vé, chuyển tiền. Bản thân chị L cũng không biết về nhân thân, lai lịch của bị cáo là ai, ở đâu; không biết người tên Kh (bị cáo lấy tên khác) có là nhân viên phòng vé và có phòng vé “Hoàng Thanh Travel” địa chỉ: 234 PVD, CN, BTL, Hà Nội hay không mà hoàn toàn tin tưởng vào sự chào mời, hứa hẹn của bị cáo qua tin nhắn Facebook tạo điều kiện thuận lợi cho bị cáo thực hiện hành vi phạm tội.

Về nhân thân bị cáo: Bị cáo đã thực hiện hành vi nhiều lần lừa đảo chiếm đoạt tài sản với thủ đoạn tương tự như với chị L, thời gian từ tháng 7/2018 đến ngày 11/3/2019. Ngày 10/3/2020 Tòa án nhân dân thành phố BC, tỉnh Bắc Cạn đã xử bị cáo 06 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/4/2020. Lần xét xử này bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm, nhưng bị cáo đã bị xét xử về cùng loại tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản, nên bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra

khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Đánh giá về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Bị cáo có thành tích xuất sắc trong phong trào của trường học và có bà nội được tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhì. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Về những chứng cứ buộc tội, chứng cứ gỡ tội và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cơ bản phù hợp với kết quả nghị án của Hội đồng xét xử.

[4] Đánh giá về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp, không có ai khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không phải xem xét.

[5] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt này vì bị cáo chưa có việc làm ổn định.

[6] Về dân sự: Người bị hại là chị L yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền đã chuyển cho bị cáo 4.280.000đồng là có căn cứ nên được chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo pháp luật quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại đều có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

Bị cáo **Nguyễn Văn H** phạm tội: “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 174; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 48 Bộ luật Hình sự

- Điều 136; Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn H 06 (sáu)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về dân sự: Bị cáo phải bồi thường 4.280.000đồng (bốn triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng) trả chị Nguyễn Thị L.

Trường hợp được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

Án xử công khai, sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt án vắng mặt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKS huyện GL
- Công an huyện GL.
- Chi cục THADS huyện GL
- TAND thành phố Hà Nội
- Bị cáo.
- Người tham gia tố tụng (vắng mặt).
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Oanh